

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện thủ tục hành chính
theo cơ chế một cửa liên thông thuộc lĩnh vực đầu tư trên địa bàn tỉnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/01/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu; Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư; Thông tư số 09/2021/TT-BKHĐT ngày 16/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư và dự án đầu tư có sử dụng đất;

Căn cứ Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư công bố thủ tục hành chính mới, bãi bỏ trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 1868/QĐ-UBND ngày 07/7/2021 của UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được ban hành mới, bãi bỏ trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư; Quyết định số 2131/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Hướng dẫn trình tự, thủ tục đầu tư trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 2132/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Hướng dẫn trình tự, thủ tục lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Nam;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 2316/TTr-SKHĐT ngày 26/9/2022 và Công văn số 1962/SKHĐT-VP ngày 12/8/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư (ý kiến góp ý của Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh tại Công văn số 827/KKTCN-HCTH ngày 21/9/2022).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa liên thông thuộc lĩnh vực đầu tư trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 3985/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, Ban, ngành liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Ban Chỉ đạo CCHC & CDS tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CPVP;
- Lưu: VT, TH, KTN, KTTH, NCKS.

G:\Dropbox\CONG2022\QUYETDINH\KHDT\27-9-Quyết định ban hành QC (thay thế QĐ 3985).doc

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hồ Quang Bửu

QUY CHẾ

**Phối hợp thực hiện thủ tục hành chính
theo cơ chế một cửa liên thông thuộc lĩnh vực đầu tư
trên địa bàn tỉnh Quảng Nam**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2666/QĐ-UBND ngày 05/10/2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế quy định về cách thức thực hiện, cơ chế phối hợp, thẩm quyền, trách nhiệm của các cơ quan hành chính nhà nước trong việc giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) thuộc lĩnh vực đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc giải quyết các TTHC.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện

1. Bảo đảm giải quyết công việc nhanh chóng, thuận tiện cho các tổ chức, cá nhân.
2. Thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền theo quy định pháp luật; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan hành chính nhà nước theo nguyên tắc “đầy đủ, chính xác, kịp thời” để việc giải quyết TTHC được thuận lợi nhất, không trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ giữa các đơn vị.
3. Đối với những trường hợp thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy khóa XXII, nhiệm kỳ 2020 -2025 (*Quy chế số 01-QC/TU ngày 12/11/2020 của Tỉnh ủy*) thì thực hiện theo Quy chế số 01-QC/TU.
4. Trong quá trình thẩm định, giải quyết hồ sơ, thủ tục của nhà đầu tư, trường hợp cơ quan chủ trì cần tổ chức lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan thì việc lấy ý kiến phải đảm bảo theo nguyên tắc sau:
 - a) Trường hợp tổ chức lấy ý kiến bằng các cuộc họp (*bao gồm đi khảo sát thực tế*).
 - Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị chủ trì:

Sắp xếp thời gian và địa điểm tổ chức cuộc họp phù hợp với nội dung, tính chất của từng cuộc họp. Giấy mời họp phải được phát hành và gửi đến các cơ quan, đơn vị được mời trước thời điểm họp ít nhất 02 ngày làm việc (*trừ những cuộc họp để giải quyết những vấn đề khẩn cấp theo yêu cầu của cấp trên*), đồng thời phải gửi kèm các hồ sơ, tài liệu có liên quan (*nếu có*). Chuẩn bị các điều kiện

để phục vụ cuộc họp. Người chủ trì cuộc họp phải có kết luận hoặc thống nhất những nội dung cần giải quyết bằng văn bản (*biên bản hoặc thông báo nội dung kết luận kèm theo biên bản*). Trường hợp tại cuộc họp, các đơn vị, địa phương có nhiều ý kiến, quan điểm không thống nhất với nhau thì có thể bảo lưu ý kiến của mình và ý kiến đó phải được ghi vào biên bản cuộc họp; cơ quan chủ trì phải báo cáo những nội dung này trong báo cáo thẩm định hoặc văn bản báo cáo UBND tỉnh. Biên bản hoặc nội dung kết luận cuộc họp phải được gửi đến các cơ quan, đơn vị có đại diện dự họp.

- Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị được mời họp:

Cử người dự họp đúng thành phần mời họp, chuẩn bị tốt các nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị để phát biểu, đề xuất, kiến nghị tại cuộc họp, ý kiến của người được cử tham dự cuộc họp là ý kiến của cơ quan, đơn vị được mời họp. Trường hợp đơn vị được mời vì nhiều lý do không cử người tham dự họp hoặc có cử người tham dự nhưng người đó xét thấy chưa thể đưa ra ý kiến, quan điểm chính thức của cơ quan, đơn vị mình mà cần phải xin ý kiến của lãnh đạo cơ quan, đơn vị và sẽ tham gia ý kiến bằng văn bản thì phải báo cho người chủ trì được biết, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày diễn ra cuộc họp phải có ý kiến bằng văn bản về các nội dung có liên quan gửi cơ quan chủ trì. Nếu quá thời hạn trên mà cơ quan, đơn vị được mời họp không có văn bản phúc đáp hoặc có nhưng không thể hiện rõ quan điểm thống nhất hay không thống nhất với nội dung tại cuộc họp thì được xem như đồng ý và phải chịu trách nhiệm về sự đồng ý đó.

b) Trường hợp tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản.

- Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị gửi văn bản lấy ý kiến:

Gửi văn bản lấy ý kiến kèm theo các hồ sơ, tài liệu liên quan (nếu có) để các cơ quan được yêu cầu nghiên cứu đề xuất ý kiến. Trong văn bản lấy ý kiến phải ghi cụ thể nội dung cần lấy ý kiến, thời hạn gửi lại văn bản phúc đáp.

- Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị được lấy ý kiến:

Theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực chuyên môn và địa bàn thuộc phạm vi quản lý của ngành, địa phương; cơ quan, đơn vị được yêu cầu khi nhận được văn bản và hồ sơ, tài liệu kèm theo phải tham gia ý kiến theo đúng thời hạn, trong đó nêu cụ thể, rõ ràng, đầy đủ và thể hiện quan điểm (thống nhất hay không thống nhất) các nội dung theo yêu cầu trong văn bản phúc đáp. Trường hợp đơn vị được yêu cầu tham gia ý kiến không có văn bản phúc đáp hoặc có nhưng không thể hiện rõ quan điểm thống nhất hay không thống nhất với nội dung được lấy ý kiến thì được xem như đồng ý và phải chịu trách nhiệm về sự đồng ý đối với nội dung đề xuất trong văn bản lấy ý kiến. Hết thời hạn lấy ý kiến mà đơn vị được yêu cầu không có văn bản tham gia ý kiến thì cơ quan chủ trì tham mưu UBND tỉnh theo quy định, trong đó nêu rõ cơ quan nào không có văn bản tham gia ý kiến.

Điều 4. Cơ chế phối hợp

1. Cơ quan thực hiện

a) Cơ quan tiếp nhận hồ sơ (*Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam*) có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ, viết phiếu biên nhận và hẹn giao trả kết quả giải quyết theo đúng thời gian quy định.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh là cơ quan chủ trì tổ chức thẩm định và trả kết quả cho nhà đầu tư.

c) UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh là cơ quan có thẩm quyền quyết định kết quả giải quyết các TTHC tại Điều 6 và Điều 8 Quy chế này theo quy định của pháp luật.

d) Các cơ quan, đơn vị được lấy ý kiến: chủ động phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư hoặc Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh trong việc giải quyết các thủ tục hành chính có liên thông theo chức năng, nhiệm vụ, thời gian giải quyết đã được quy định trong Quy chế này và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về kết quả thực hiện.

Trường hợp cơ quan, đơn vị nào để quá hạn thì Thủ trưởng cơ quan, đơn vị đó có trách nhiệm công khai xin lỗi tổ chức, cá nhân bằng văn bản theo quy định.

đ) Trong quá trình thẩm định, trường hợp các cơ quan, đơn vị liên quan yêu cầu nhà đầu tư bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ để đảm bảo các nội dung theo quy định thì nội dung yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ được gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư hoặc Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh để tổng hợp và yêu cầu nhà đầu tư bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ. Thời gian nhà đầu tư bổ sung hồ sơ không được tính vào thời gian giải quyết hồ sơ.

2. Quy định chung về thủ tục hành chính

a) Các quy định về trình tự, thành phần, số lượng hồ sơ, mẫu đơn, tờ khai, mức thu phí, lệ phí (*nếu có*), các yêu cầu điều kiện, căn cứ pháp lý áp dụng và các quy định khác để thực hiện đối với các TTHC quy định tại Điều 6 và Điều 8 của Quy chế này được thực hiện theo quyết định công bố TTHC của UBND tỉnh.

b) Các quy định về TTHC được niêm yết công khai tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam (*địa chỉ: số 159B Trần Quý Cáp, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam*), trên Cổng thông tin điện tử của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Nam (<https://skhdt.quangnam.gov.vn>), Cổng thông tin điện tử của Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh Quảng Nam (<https://chulaikktkcq.quangnam.gov.vn>) và Cổng Dịch vụ công tỉnh Quảng Nam (<http://dichvucong.quangnam.gov.vn>).

Điều 5. Quy trình tiếp nhận, chuyển giao, giải quyết và trả kết quả thực hiện liên thông các thủ tục hành chính

1. Tiếp nhận hồ sơ

a) Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định (*trường hợp cá nhân chưa nắm rõ thủ tục hành chính thì đến nơi tiếp nhận hồ sơ hoặc liên hệ các cơ quan, đơn vị liên quan để được hướng dẫn*).

b) Nhân viên bưu điện tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam tiếp nhận và trả kết quả, kiểm tra tính hợp lệ, đầy đủ của hồ sơ:

- Nơi tiếp nhận hồ sơ: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam (*địa chỉ: số 159B Trần Quý Cáp, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam*) và Cổng Dịch vụ công tỉnh Quảng Nam (<http://dichvucong.quangnam.gov.vn>).

- Nếu hồ sơ hợp lệ, đầy đủ theo quy định: Nhân viên bưu điện tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam, vào sổ theo dõi hồ sơ hoặc

phần mềm điện tử, giao giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả có đầy đủ thông tin cho người nộp hồ sơ (*có mẫu giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả gửi kèm*).

- Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, chưa đầy đủ thì nhân viên bưu điện tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam hướng dẫn cụ thể, đầy đủ, một lần; lập phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ và giao cho người nộp hồ sơ theo quy định (*có mẫu phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ gửi kèm*).

- Trường hợp hồ sơ không thuộc phạm vi giải quyết: Nhân viên bưu điện tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam hướng dẫn để các cá nhân, tổ chức đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Trường hợp cá nhân, tổ chức yêu cầu có văn bản trả lời thì Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam phải trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do hồ sơ không được tiếp nhận.

2. Chuyển giao hồ sơ

Sau khi tiếp nhận hồ sơ, phòng chuyên môn thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu cho lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư hoặc phòng chuyên môn thuộc Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh tham mưu cho lãnh đạo Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh gửi văn bản lấy ý kiến đến các cơ quan, đơn vị liên quan, kèm theo hồ sơ.

Việc luân chuyển hồ sơ giữa các cơ quan, đơn vị trong quá trình giải quyết hồ sơ phải đảm bảo đúng thời hạn giải quyết tại từng Sở, Ban, ngành và các địa phương theo quy định tại Điều 7, Điều 9 Quy chế này. Thời hạn trả lời ý kiến của các cơ quan, đơn vị được lấy ý kiến phải được thể hiện rõ trong văn bản lấy ý kiến của Sở Kế hoạch và Đầu tư hoặc Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh.

Trường hợp văn bản và hồ sơ do Sở Kế hoạch và Đầu tư hoặc Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh giao đến chưa hợp lệ theo quy định, cơ quan, đơn vị liên quan yêu cầu Sở Kế hoạch và Đầu tư hoặc Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh giao hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ bằng văn bản. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh có trách nhiệm hoàn chỉnh hồ sơ theo yêu cầu và chuyển lại cho cơ quan, đơn vị liên quan.

Cơ quan, đơn vị phối hợp chịu trách nhiệm về ý kiến thẩm định của cơ quan, đơn vị mình.

3. Giải quyết hồ sơ

a) Nhân viên bưu điện tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam kể từ ngày tiếp nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ do tổ chức, cá nhân chuyển đến, có trách nhiệm chuyển hồ sơ đến Sở Kế hoạch và Đầu tư hoặc Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh để xem xét, giải quyết.

b) Các phòng chuyên môn của Sở Kế hoạch và Đầu tư hoặc Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu hồ sơ gốc đang quản lý (*nếu có*) để tham mưu cho lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư hoặc Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh ra quyết định hoặc ban hành văn bản hành chính liên quan.

c) Đối với hồ sơ cần có sự phối hợp giải quyết của một hoặc nhiều cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh, sau khi nghiên cứu hồ sơ, các phòng chuyên môn tham mưu cho lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư hoặc Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp

tỉnh có văn bản lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan để giải quyết theo thẩm quyền hoặc tham mưu UBND tỉnh xem xét, giải quyết theo quy định.

4. Trả kết quả

a) Sau khi có kết quả giải quyết hồ sơ, Bộ phận trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

b) Trường hợp các tổ chức, cá nhân chưa đến nhận hồ sơ theo giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả thì kết quả giải quyết hồ sơ được lưu giữ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam theo quy định.

c) Khuyến khích các tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công tỉnh Quảng Nam (<http://dichvucong.quangnam.gov.vn>).

Chương II

HỒ SƠ, QUY TRÌNH TIẾP NHẬN, CHUYỂN GIAO, GIẢI QUYẾT VÀ TRẢ KẾT QUẢ THỰC HIỆN LIÊN THÔNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH DO SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ THỰC HIỆN

Điều 6. Hồ sơ thực hiện liên thông các thủ tục hành chính

Hồ sơ thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông các TTHC thuộc lĩnh vực đầu tư do Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện bao gồm: 18 thủ tục (*chi tiết theo Phụ lục I*).

1. Thủ tục chấp thuận nhà đầu tư của UBND cấp tỉnh.
2. Thủ tục điều chỉnh văn bản chấp thuận nhà đầu tư của UBND cấp tỉnh.
3. Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh.
4. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh.
5. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh.
6. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh.
7. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh.
8. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh.
9. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh.
10. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh.

11. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh.

12. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh *(khoản 3 Điều 54 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ)*.

13. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư *(khoản 4 Điều 54 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ)*.

14. Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

15. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư.

16. Thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài.

17. Thẩm định và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

18. Thẩm định và phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

Điều 7. Thời hạn thực hiện phối hợp liên thông các thủ tục hành chính

1. Thủ tục chấp thuận nhà đầu tư của UBND cấp tỉnh

Nhà đầu tư duy nhất đã đăng ký tham gia đấu giá hoặc nhà đầu tư đề nghị thực hiện dự án đầu tư sau khi tổ chức đấu giá ít nhất 02 lần nhưng không thành theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 29 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ hoặc nhà đầu tư đáp ứng các điều kiện quy định tại điểm b khoản 3 Điều 29 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ được xem xét chấp thuận theo thủ tục sau:

a) Nhà đầu tư nộp hồ sơ đề nghị chấp thuận nhà đầu tư tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam. Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam có trách nhiệm chuyển hồ sơ cho Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định.

b) Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam, Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi văn bản kèm theo hồ sơ và tài liệu có liên quan *(nếu có)* lấy ý kiến thẩm định của các Sở, ngành có liên quan, UBND cấp huyện nơi thực hiện dự án.

c) Trong thời hạn 09 ngày kể từ ngày nhận được văn bản và hồ sơ của Sở Kế hoạch và Đầu tư, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến về nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư.

d) Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được ý kiến thẩm định của các Sở, ngành, địa phương có liên quan theo điểm c khoản này, Sở Kế hoạch và Đầu tư lập Báo cáo kết quả thẩm định, trình UBND tỉnh.

đ) Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận được Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng UBND tỉnh trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, chấp thuận nhà đầu tư. Trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do để Sở Kế hoạch và Đầu tư trả lời cho nhà đầu tư.

e) Trong thời hạn 01 ngày, Văn phòng UBND tỉnh trả kết quả đến Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam; đồng thời gửi kết quả cho Sở Kế hoạch và Đầu tư để lưu trữ vào hồ sơ của dự án đầu tư.

2. Thủ tục điều chỉnh văn bản chấp thuận nhà đầu tư của UBND cấp tỉnh

a) Nhà đầu tư nộp hồ sơ đề nghị chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam. Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam có trách nhiệm chuyển hồ sơ cho Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định.

b) Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam, Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi văn bản kèm theo hồ sơ và tài liệu có liên quan (*nếu có*) lấy ý kiến thẩm định của các Sở, ngành có liên quan, UBND cấp huyện nơi thực hiện dự án.

c) Trong thời hạn 11 ngày kể từ ngày nhận được văn bản và hồ sơ của Sở Kế hoạch và Đầu tư, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của mình, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư.

d) Trong thời hạn 09 ngày kể từ ngày nhận được ý kiến thẩm định của các Sở, ngành, địa phương có liên quan theo điểm c khoản này, Sở Kế hoạch và Đầu tư lập Báo cáo kết quả thẩm định, trình UBND tỉnh.

đ) Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng UBND tỉnh trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư. Trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do để Sở Kế hoạch và Đầu tư trả lời cho nhà đầu tư.

e) Trong thời hạn 01 ngày, Văn phòng UBND tỉnh trả kết quả đến Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam; đồng thời gửi kết quả cho Sở Kế hoạch và Đầu tư để lưu trữ vào hồ sơ của dự án đầu tư.

3. Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh

Dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh được quy định tại Khoản 1, Điều 32 của Luật Đầu tư năm 2020 và các văn bản hiện hành liên quan đến đầu tư thực hiện theo trình tự sau:

a) Nhà đầu tư nộp hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam. Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam có trách nhiệm chuyển hồ sơ cho Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định.

b) Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam, Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi văn bản kèm

theo hồ sơ, tài liệu có liên quan (*nếu có*) lấy ý kiến thẩm định của các Sở, ngành có liên quan, UBND cấp huyện nơi thực hiện dự án.

c) Trong thời hạn 11 ngày kể từ ngày nhận được văn bản và hồ sơ của Sở Kế hoạch và Đầu tư, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của mình, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Ngoài ra, tùy vào mục tiêu, quy mô, đặc điểm của từng dự án, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan chuyên môn khác có liên quan hoặc của Bộ, ngành Trung ương (*nếu có*).

d) Trong thời hạn 09 ngày kể từ ngày nhận được ý kiến thẩm định của các Sở, ngành, địa phương có liên quan theo điểm c khoản này, Sở Kế hoạch và Đầu tư lập Báo cáo kết quả thẩm định, trình UBND tỉnh.

đ) Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng UBND tỉnh trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, chấp thuận chủ trương đầu tư. Trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do để Sở Kế hoạch và Đầu tư trả lời cho nhà đầu tư.

e) Trong thời hạn 01 ngày, Văn phòng UBND tỉnh trả kết quả đến Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam; đồng thời gửi kết quả cho Sở Kế hoạch và Đầu tư để lưu trữ vào hồ sơ của dự án đầu tư.

4. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh.

a) Nhà đầu tư nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam. Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam có trách nhiệm chuyển hồ sơ cho Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định.

b) Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam, Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi văn bản kèm theo hồ sơ, tài liệu có liên quan (*nếu có*) lấy ý kiến thẩm định của các Sở, ngành có liên quan, UBND cấp huyện nơi thực hiện dự án.

c) Trong thời hạn 11 ngày kể từ ngày nhận được văn bản và hồ sơ của Sở Kế hoạch và Đầu tư, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của mình, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Ngoài ra, tùy vào nội dung điều chỉnh dự án đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan chuyên môn khác có liên quan hoặc của Bộ, ngành Trung ương (*nếu có*).

d) Trong thời hạn 09 ngày kể từ ngày nhận được ý kiến thẩm định của các Sở, ngành, địa phương có liên quan theo điểm c khoản này, Sở Kế hoạch và Đầu tư lập Báo cáo kết quả thẩm định, trình UBND tỉnh.

đ) Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng UBND tỉnh trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư. Trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do để Sở Kế hoạch và Đầu tư trả lời cho nhà đầu tư.

e) Trong thời hạn 01 ngày, Văn phòng UBND tỉnh trả kết quả đến Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam; đồng thời gửi kết quả cho Sở Kế hoạch và Đầu tư để lưu trữ vào hồ sơ của dự án đầu tư.

5. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh.

a) Nhà đầu tư nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam. Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam có trách nhiệm chuyển hồ sơ cho Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định.

b) Trong thời hạn 01 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam, Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi văn bản kèm theo hồ sơ, tài liệu có liên quan (*nếu có*) lấy ý kiến thẩm định của các Sở, ngành có liên quan, UBND cấp huyện nơi thực hiện dự án.

c) Trong thời hạn 04 ngày kể từ ngày nhận được văn bản và hồ sơ của Sở Kế hoạch và Đầu tư, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của mình, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Ngoài ra, tùy vào mục tiêu, quy mô, đặc điểm của từng dự án, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan chuyên môn khác có liên quan hoặc của Bộ, ngành Trung ương (*nếu có*).

d) Trong thời hạn 04 ngày kể từ ngày nhận được ý kiến thẩm định của các Sở, ngành, địa phương có liên quan theo điểm c khoản này, Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư điều chỉnh cho nhà đầu tư và trả kết quả đến Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam.

6. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh.

a) Nhà đầu tư nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam. Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam có trách nhiệm chuyển hồ sơ cho Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định

b) Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam, Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi văn bản kèm theo hồ sơ, tài liệu có liên quan (*nếu có*) lấy ý kiến thẩm định của các Sở, ngành có liên quan, UBND cấp huyện nơi thực hiện dự án.

c) Trong thời hạn 11 ngày kể từ ngày nhận được văn bản và hồ sơ của Sở Kế hoạch và Đầu tư, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của mình, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Ngoài ra, tùy vào nội dung điều chỉnh dự án đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan chuyên môn khác có liên quan hoặc của Bộ, ngành Trung ương (*nếu có*).

d) Trong thời hạn 09 ngày kể từ ngày nhận được ý kiến thẩm định của các Sở, ngành, địa phương có liên quan theo điểm c khoản này, Sở Kế hoạch và Đầu tư lập Báo cáo kết quả thẩm định, trình UBND tỉnh.

đ) Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng UBND tỉnh trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư. Trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do để Sở Kế hoạch và Đầu tư trả lời cho nhà đầu tư.

e) Trong thời hạn 01 ngày, Văn phòng UBND tỉnh trả kết quả đến Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam; đồng thời gửi kết quả cho Sở Kế hoạch và Đầu tư để lưu trữ vào hồ sơ của dự án đầu tư.

7. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh.

a) Nhà đầu tư nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam. Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam có trách nhiệm chuyển hồ sơ cho Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định.

b) Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam, Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi văn bản kèm theo hồ sơ, tài liệu có liên quan (nếu có) lấy ý kiến thẩm định của các Sở, ngành có liên quan, UBND cấp huyện nơi thực hiện dự án.

c) Trong thời hạn 11 ngày kể từ ngày nhận được văn bản và hồ sơ của Sở Kế hoạch và Đầu tư, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của mình, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Ngoài ra, tùy vào nội dung điều chỉnh dự án đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan chuyên môn khác có liên quan hoặc của Bộ, ngành Trung ương (nếu có).

d) Trong thời hạn 09 ngày kể từ ngày nhận được ý kiến thẩm định của các Sở, ngành, địa phương có liên quan theo điểm c khoản này, Sở Kế hoạch và Đầu tư lập Báo cáo kết quả thẩm định, trình UBND tỉnh.

đ) Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng UBND tỉnh trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư. Trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do để Sở Kế hoạch và Đầu tư trả lời cho nhà đầu tư.

e) Trong thời hạn 01 ngày, Văn phòng UBND tỉnh trả kết quả đến Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam; đồng thời gửi kết quả cho Sở Kế hoạch và Đầu tư để lưu trữ vào hồ sơ của dự án đầu tư.

8. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh.

a) Nhà đầu tư nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam. Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng

Nam có trách nhiệm chuyển hồ sơ cho Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định.

b) Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam, Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi văn bản kèm theo hồ sơ, tài liệu có liên quan (*nếu có*) lấy ý kiến thẩm định của các Sở, ngành có liên quan, UBND cấp huyện nơi thực hiện dự án.

c) Trong thời hạn 11 ngày kể từ ngày nhận được văn bản và hồ sơ của Sở Kế hoạch và Đầu tư, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của mình, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Ngoài ra, tùy vào nội dung điều chỉnh dự án đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan chuyên môn khác có liên quan hoặc của Bộ, ngành Trung ương (*nếu có*).

d) Trong thời hạn 09 ngày kể từ ngày nhận được ý kiến thẩm định của các Sở, ngành, địa phương có liên quan theo điểm c khoản này, Sở Kế hoạch và Đầu tư lập Báo cáo kết quả thẩm định, trình UBND tỉnh.

đ) Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng UBND tỉnh trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư. Trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do để Sở Kế hoạch và Đầu tư trả lời cho nhà đầu tư.

e) Trong thời hạn 01 ngày, Văn phòng UBND tỉnh trả kết quả đến Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam; đồng thời gửi kết quả cho Sở Kế hoạch và Đầu tư để lưu trữ vào hồ sơ của dự án đầu tư.

9. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh.

a) Nhà đầu tư nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam. Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam có trách nhiệm chuyển hồ sơ cho Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định.

b) Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam, Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi văn bản kèm theo hồ sơ, tài liệu có liên quan (*nếu có*) lấy ý kiến thẩm định của các Sở, ngành có liên quan, UBND cấp huyện nơi thực hiện dự án.

c) Trong thời hạn 11 ngày kể từ ngày nhận được văn bản và hồ sơ của Sở Kế hoạch và Đầu tư, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của mình, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Ngoài ra, tùy vào nội dung điều chỉnh dự án đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan chuyên môn khác có liên quan hoặc của Bộ, ngành Trung ương (*nếu có*).

d) Trong thời hạn 09 ngày kể từ ngày nhận được ý kiến thẩm định của các Sở, ngành, địa phương có liên quan theo điểm c khoản này, Sở Kế hoạch và Đầu tư lập Báo cáo kết quả thẩm định, trình UBND tỉnh.

đ) Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng UBND tỉnh trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư. Trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do để Sở Kế hoạch và Đầu tư trả lời cho nhà đầu tư.

e) Trong thời hạn 01 ngày, Văn phòng UBND tỉnh trả kết quả đến Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam; đồng thời gửi kết quả cho Sở Kế hoạch và Đầu tư để lưu trữ vào hồ sơ của dự án đầu tư.

10. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh.

a) Nhà đầu tư nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam. Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam có trách nhiệm chuyển hồ sơ cho Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định.

b) Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam, Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi văn bản kèm theo hồ sơ, tài liệu có liên quan (*nếu có*) lấy ý kiến thẩm định của các Sở, ngành có liên quan, UBND cấp huyện nơi thực hiện dự án.

c) Trong thời hạn 11 ngày kể từ ngày nhận được văn bản và hồ sơ của Sở Kế hoạch và Đầu tư, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của mình, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Ngoài ra, tùy vào nội dung điều chỉnh dự án đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan chuyên môn khác có liên quan hoặc của Bộ, ngành Trung ương (*nếu có*).

d) Trong thời hạn 09 ngày kể từ ngày nhận được ý kiến thẩm định của các Sở, ngành, địa phương có liên quan theo điểm c khoản này, Sở Kế hoạch và Đầu tư lập Báo cáo kết quả thẩm định, trình UBND tỉnh.

đ) Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng UBND tỉnh trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư. Trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do để Sở Kế hoạch và Đầu tư trả lời cho nhà đầu tư.

e) Trong thời hạn 01 ngày, Văn phòng UBND tỉnh trả kết quả đến Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam; đồng thời gửi kết quả cho Sở Kế hoạch và Đầu tư để lưu trữ vào hồ sơ của dự án đầu tư.

11. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND tỉnh.

a) Nhà đầu tư nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam. Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam có trách nhiệm chuyển hồ sơ cho Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định.

b) Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam, Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi văn bản kèm theo hồ sơ, tài liệu có liên quan (*nếu có*) lấy ý kiến thẩm định của các Sở, ngành có liên quan, UBND cấp huyện nơi thực hiện dự án.

c) Trong thời hạn 11 ngày kể từ ngày nhận được văn bản và hồ sơ của Sở Kế hoạch và Đầu tư, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của mình, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Ngoài ra, tùy vào nội dung điều chỉnh dự án đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan chuyên môn khác có liên quan hoặc của Bộ, ngành Trung ương (*nếu có*).

d) Trong thời hạn 09 ngày kể từ ngày nhận được ý kiến thẩm định của các Sở, ngành, địa phương có liên quan theo điểm c khoản này, Sở Kế hoạch và Đầu tư lập Báo cáo kết quả thẩm định, trình UBND tỉnh.

đ) Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng UBND tỉnh trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư. Trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do để Sở Kế hoạch và Đầu tư trả lời cho nhà đầu tư.

e) Trong thời hạn 01 ngày, Văn phòng UBND tỉnh trả kết quả đến Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam; đồng thời gửi kết quả cho Sở Kế hoạch và Đầu tư để lưu trữ vào hồ sơ của dự án đầu tư.

12. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh.

a) Nhà đầu tư nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam. Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam có trách nhiệm chuyển hồ sơ cho Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định.

b) Trong thời hạn 09 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam, Sở Kế hoạch và Đầu tư căn cứ bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật của tòa án, trọng tài lập Báo cáo kết quả thẩm định, trình UBND tỉnh.

Trong trường hợp cần thiết, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức lấy ý kiến thẩm định của các Sở, ngành có liên quan, UBND cấp huyện nơi thực hiện dự án.

c) Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận được Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng UBND tỉnh trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư. Trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do để Sở Kế hoạch và Đầu tư trả lời cho nhà đầu tư.

đ) Trong thời hạn 01 ngày, Văn phòng UBND tỉnh trả kết quả đến Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam; đồng thời gửi kết quả cho Sở Kế hoạch và Đầu tư để lưu trữ vào hồ sơ của dự án đầu tư.

13. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không

thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư năm 2020 (*khoản 4 Điều 54 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ*).

a) Nhà đầu tư nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam. Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam có trách nhiệm chuyển hồ sơ cho Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

b) Trong thời hạn 04 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam, Sở Kế hoạch và Đầu tư căn cứ bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật của tòa án, trọng tài cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư điều chỉnh cho nhà đầu tư và trả kết quả đến Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam.

14. Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

a) Nhà đầu tư nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam. Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam có trách nhiệm chuyển hồ sơ cho Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định.

b) Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam, Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi văn bản kèm theo hồ sơ, tài liệu có liên quan (*nếu có*) lấy ý kiến thẩm định của các Sở, ngành có liên quan, UBND cấp huyện nơi thực hiện dự án.

c) Trong thời hạn 06 ngày kể từ ngày nhận được văn bản và hồ sơ của Sở Kế hoạch và Đầu tư, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của mình, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Ngoài ra, tùy vào nội dung điều chỉnh dự án đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan chuyên môn khác có liên quan hoặc của Bộ, ngành Trung ương (*nếu có*).

d) Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được ý kiến thẩm định của các Sở, ngành, địa phương có liên quan theo điểm c khoản này, Sở Kế hoạch và Đầu tư lập Báo cáo kết quả thẩm định, trình UBND tỉnh hoặc cấp Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh cho nhà đầu tư (*đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh*).

đ) Trong thời hạn 02 ngày kể từ ngày nhận được Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng UBND tỉnh trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư. Trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do để Sở Kế hoạch và Đầu tư trả lời cho nhà đầu tư.

e) Trong thời hạn 01 ngày, Văn phòng UBND tỉnh trả kết quả đến Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam; đồng thời gửi kết quả cho Sở Kế hoạch và Đầu tư để lưu trữ vào hồ sơ của dự án đầu tư.

15. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư.

a) Nhà đầu tư nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam. Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam có trách nhiệm chuyển hồ sơ cho Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định.

b) Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam, Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi văn bản kèm theo hồ sơ, tài liệu có liên quan (*nếu có*) lấy ý kiến thẩm định của các Sở, ngành có liên quan, UBND cấp huyện nơi thực hiện dự án.

c) Trong thời hạn 06 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản và hồ sơ của Sở Kế hoạch và Đầu tư, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của mình, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Ngoài ra, tùy vào mục tiêu, quy mô, đặc điểm của từng dự án, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan chuyên môn khác có liên quan hoặc của Bộ, ngành Trung ương (*nếu có*).

d) Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được ý kiến thẩm định của các Sở, ngành, địa phương có liên quan theo điểm c khoản này, Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho nhà đầu tư và trả kết quả đến Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam.

16. Thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài.

a) Nhà đầu tư nộp hồ sơ đăng ký góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam. Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam có trách nhiệm chuyển hồ sơ cho Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 01 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định.

b) Trong thời hạn 02 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam, Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi văn bản kèm theo hồ sơ, tài liệu có liên quan (*nếu có*) lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

c) Trong thời hạn 06 ngày kể từ ngày nhận được văn bản và hồ sơ của Sở Kế hoạch và Đầu tư, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của mình, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư.

d) Trong thời hạn 06 ngày kể từ ngày nhận được ý kiến thẩm định của các Sở, ngành, địa phương có liên quan theo điểm c khoản này, Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét việc đáp ứng điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp quy định tại khoản 2 Điều 24 của Luật Đầu tư năm 2020, khoản 4 Điều 65 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ và căn cứ ý kiến của các cơ quan có thẩm quyền đề thông báo cho nhà đầu tư và trả kết quả đến Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam.

17. Thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

a) Trong thời hạn 11 ngày làm việc kể từ ngày Sở Kế hoạch và Đầu tư nhận đầy đủ hồ sơ dự án, Sở Kế hoạch và Đầu tư lập Báo cáo kết quả thẩm định và dự

thảo Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gửi Văn phòng UBND tỉnh trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

b) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng UBND tỉnh trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

c) Trong thời hạn 01 ngày làm việc, Văn phòng UBND tỉnh trả kết quả đến Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam.

18. Thẩm định, phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu

a) Trong thời hạn 11 ngày làm việc kể từ ngày Sở Kế hoạch và Đầu tư nhận đầy đủ hồ sơ dự án, Sở Kế hoạch và Đầu tư lập Báo cáo kết quả thẩm định và dự thảo Quyết định phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu gửi Văn phòng UBND tỉnh trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

b) Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận được Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng UBND tỉnh trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

c) Trong thời hạn 01 ngày làm việc, Văn phòng UBND tỉnh trả kết quả đến Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam.

Chương III

HỒ SƠ, QUY TRÌNH TIẾP NHẬN, CHUYỂN GIAO, GIẢI QUYẾT VÀ TRẢ KẾT QUẢ THỰC HIỆN LIÊN THÔNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH DO BAN QUẢN LÝ CÁC KHU KINH TẾ VÀ KHU CÔNG NGHIỆP TỈNH THỰC HIỆN

Điều 8. Thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa liên thông

Hồ sơ thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông các TTHC thuộc lĩnh vực đầu tư do Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh thực hiện bao gồm: 13 thủ tục (*chi tiết theo Phụ lục II*).

1. Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh đối với dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh sân golf.

2. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh.

3. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh.

4. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh.

5. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh.

6. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh.

7. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh.

8. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh.

9. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh.

10. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh (*khoản 3 Điều 54 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ*).

11. Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

12. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư.

13. Thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài.

Điều 9. Quy trình thực hiện phối hợp liên thông các thủ tục hành chính

1. Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh đối với dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh sân golf

a) Nhà đầu tư nộp hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam. Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam có trách nhiệm chuyển hồ sơ cho Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh trong thời hạn 01 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định.

b) Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam, Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh gửi văn bản kèm theo hồ sơ, tài liệu có liên quan (*nếu có*) lấy ý kiến thẩm định của các Sở, ngành có liên quan, UBND cấp huyện nơi thực hiện dự án.

c) Trong thời hạn 11 ngày kể từ ngày nhận được văn bản và hồ sơ của Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của mình, gửi Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh.

Ngoài ra, tùy vào mục tiêu, quy mô, đặc điểm của từng dự án, Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh tổ chức lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan chuyên môn khác có liên quan hoặc của Bộ, ngành Trung ương (*nếu có*).

d) Trong thời hạn 09 ngày kể từ ngày nhận được ý kiến thẩm định của các Sở, ngành, địa phương có liên quan theo điểm c khoản này, Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh lập Báo cáo kết quả thẩm định, trình UBND tỉnh.

đ) Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được Báo cáo kết quả thẩm định của Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, chấp thuận chủ trương đầu tư. Trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do để Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh trả lời cho nhà đầu tư.

e) Trong thời hạn 01 ngày, Văn phòng UBND tỉnh trả kết quả đến Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam; đồng thời gửi kết quả cho Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh để lưu trữ vào hồ sơ của dự án đầu tư.

2. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh.

a) Nhà đầu tư nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam. Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam có trách nhiệm chuyển hồ sơ cho Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh trong thời hạn 01 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định.

b) Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam, Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh gửi văn bản kèm theo hồ sơ, tài liệu có liên quan (nếu có) lấy ý kiến thẩm định của các Sở, ngành có liên quan, UBND cấp huyện nơi thực hiện dự án.

c) Trong thời hạn 11 ngày kể từ ngày nhận được văn bản và hồ sơ của Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của mình, gửi Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh.

Ngoài ra, tùy vào nội dung điều chỉnh dự án đầu tư, Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh tổ chức lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan chuyên môn khác có liên quan hoặc của Bộ, ngành Trung ương (nếu có).

d) Trong thời hạn 09 ngày kể từ ngày nhận được ý kiến thẩm định của các Sở, ngành, địa phương có liên quan theo điểm c khoản này, Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh lập Báo cáo kết quả thẩm định, trình UBND tỉnh.

đ) Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được Báo cáo kết quả thẩm định của Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư. Trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do để Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh trả lời cho nhà đầu tư.

e) Trong thời hạn 01 ngày, Văn phòng UBND tỉnh trả kết quả đến Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam; đồng thời gửi kết quả cho Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh để lưu trữ vào hồ sơ của dự án đầu tư.

3. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh.

a) Nhà đầu tư nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam. Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam có trách nhiệm chuyển hồ sơ cho Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh trong thời hạn 01 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định.

b) Trong thời hạn 01 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam, Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh gửi văn bản kèm theo hồ sơ, tài liệu có liên quan (*nếu có*) lấy ý kiến thẩm định của các Sở, ngành có liên quan, UBND cấp huyện nơi thực hiện dự án.

c) Trong thời hạn 04 ngày kể từ ngày nhận được văn bản và hồ sơ của Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của mình, gửi Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh.

Ngoài ra, tùy vào mục tiêu, quy mô, đặc điểm của từng dự án, Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh tổ chức lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan chuyên môn khác có liên quan hoặc của Bộ, ngành Trung ương (*nếu có*).

d) Trong thời hạn 04 ngày kể từ ngày nhận được ý kiến thẩm định của các Sở, ngành, địa phương có liên quan theo điểm c khoản này, Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư điều chỉnh cho nhà đầu tư và trả kết quả đến Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam.

4. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh.

a) Nhà đầu tư nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam. Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam có trách nhiệm chuyển hồ sơ cho Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh trong thời hạn 01 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định.

b) Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam, Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh gửi văn bản kèm theo hồ sơ, tài liệu có liên quan (*nếu có*) lấy ý kiến thẩm định của các Sở, ngành có liên quan, UBND cấp huyện nơi thực hiện dự án.

c) Trong thời hạn 11 ngày kể từ ngày nhận được văn bản và hồ sơ của Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của mình, gửi Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh.

Ngoài ra, tùy vào nội dung điều chỉnh dự án đầu tư, Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh tổ chức lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan chuyên môn khác có liên quan hoặc của Bộ, ngành Trung ương (*nếu có*).

d) Trong thời hạn 09 ngày kể từ ngày nhận được ý kiến thẩm định của các Sở, ngành, địa phương có liên quan theo điểm c khoản này, Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh lập Báo cáo kết quả thẩm định, trình UBND tỉnh.

đ) Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được Báo cáo kết quả thẩm định của Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh, Văn phòng UBND

tỉnh trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư. Trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do để Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh trả lời cho nhà đầu tư.

e) Trong thời hạn 01 ngày, Văn phòng UBND tỉnh trả kết quả đến Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam; đồng thời gửi kết quả cho Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh để lưu trữ vào hồ sơ của dự án đầu tư.

5. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh.

a) Nhà đầu tư nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam. Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam có trách nhiệm chuyển hồ sơ cho Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh trong thời hạn 01 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định.

b) Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam, Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh gửi văn bản kèm theo hồ sơ, tài liệu có liên quan (*nếu có*) lấy ý kiến thẩm định của các Sở, ngành có liên quan, UBND cấp huyện nơi thực hiện dự án.

c) Trong thời hạn 11 ngày kể từ ngày nhận được văn bản và hồ sơ của Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của mình, gửi Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh.

Ngoài ra, tùy vào nội dung điều chỉnh dự án đầu tư, Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh tổ chức lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan chuyên môn khác có liên quan hoặc của Bộ, ngành Trung ương (*nếu có*).

d) Trong thời hạn 09 ngày kể từ ngày nhận được ý kiến thẩm định của các Sở, ngành, địa phương có liên quan theo điểm c khoản này, Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh lập Báo cáo kết quả thẩm định, trình UBND tỉnh.

đ) Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được Báo cáo kết quả thẩm định của Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư. Trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do để Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh trả lời cho nhà đầu tư.

e) Trong thời hạn 01 ngày, Văn phòng UBND tỉnh trả kết quả đến Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam; đồng thời gửi kết quả cho Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh để lưu trữ vào hồ sơ của dự án đầu tư.

6. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh

a) Nhà đầu tư nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam. Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam có trách nhiệm chuyển hồ sơ cho Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh trong thời hạn 01 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định.

b) Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam, Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh gửi văn bản kèm theo hồ sơ, tài liệu có liên quan (*nếu có*) lấy ý kiến thẩm định của các Sở, ngành có liên quan, UBND cấp huyện nơi thực hiện dự án.

c) Trong thời hạn 11 ngày kể từ ngày nhận được văn bản và hồ sơ của Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của mình, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Ngoài ra, tùy vào nội dung điều chỉnh dự án đầu tư, Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh tổ chức lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan chuyên môn khác có liên quan hoặc của Bộ, ngành Trung ương (*nếu có*).

d) Trong thời hạn 09 ngày kể từ ngày nhận được ý kiến thẩm định của các Sở, ngành, địa phương có liên quan theo điểm c khoản này, Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh lập Báo cáo kết quả thẩm định, trình UBND tỉnh.

đ) Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được Báo cáo kết quả thẩm định của Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư. Trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do để Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh trả lời cho nhà đầu tư.

e) Trong thời hạn 01 ngày, Văn phòng UBND tỉnh trả kết quả đến Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam; đồng thời gửi kết quả cho Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh để lưu trữ vào hồ sơ của dự án đầu tư.

7. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh.

a) Nhà đầu tư nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam. Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam có trách nhiệm chuyển hồ sơ cho Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh trong thời hạn 01 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định.

b) Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam, Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh gửi văn bản kèm theo hồ sơ, tài liệu có liên quan (*nếu có*) lấy ý kiến thẩm định của các Sở, ngành có liên quan, UBND cấp huyện nơi thực hiện dự án.

c) Trong thời hạn 11 ngày kể từ ngày nhận được văn bản và hồ sơ của Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của mình, gửi Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh.

Ngoài ra, tùy vào nội dung điều chỉnh dự án đầu tư, Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh tổ chức lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan chuyên môn khác có liên quan hoặc của Bộ, ngành Trung ương (*nếu có*).

d) Trong thời hạn 09 ngày kể từ ngày nhận được ý kiến thẩm định của các Sở, ngành, địa phương có liên quan theo điểm c khoản này, Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh lập Báo cáo kết quả thẩm định, trình UBND tỉnh.

đ) Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được Báo cáo kết quả thẩm định của Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư. Trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do để Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh trả lời cho nhà đầu tư.

e) Trong thời hạn 01 ngày, Văn phòng UBND tỉnh trả kết quả đến Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam; đồng thời gửi kết quả cho Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh để lưu trữ vào hồ sơ của dự án đầu tư.

8. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh

a) Nhà đầu tư nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam. Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam có trách nhiệm chuyển hồ sơ cho Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh trong thời hạn 01 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định.

b) Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam, Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh gửi văn bản kèm theo hồ sơ, tài liệu có liên quan (nếu có) lấy ý kiến thẩm định của các Sở, ngành có liên quan, UBND cấp huyện nơi thực hiện dự án.

c) Trong thời hạn 11 ngày kể từ ngày nhận được văn bản và hồ sơ của Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của mình, gửi Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh.

Ngoài ra, tùy vào nội dung điều chỉnh dự án đầu tư, Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh tổ chức lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan chuyên môn khác có liên quan hoặc của Bộ, ngành Trung ương (nếu có).

d) Trong thời hạn 09 ngày kể từ ngày nhận được ý kiến thẩm định của các Sở, ngành, địa phương có liên quan theo điểm c khoản này, Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh lập Báo cáo kết quả thẩm định, trình UBND tỉnh.

đ) Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được Báo cáo kết quả thẩm định của Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư. Trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do để Sở Kế hoạch và Đầu tư trả lời cho nhà đầu tư.

e) Trong thời hạn 01 ngày, Văn phòng UBND tỉnh trả kết quả đến Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam; đồng thời gửi kết quả cho Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh để lưu trữ vào hồ sơ của dự án đầu tư.

9. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND tỉnh

a) Nhà đầu tư nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam. Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam có trách nhiệm chuyển hồ sơ cho Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh trong thời hạn 01 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định.

b) Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam, Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh gửi văn bản kèm theo hồ sơ, tài liệu có liên quan (*nếu có*) lấy ý kiến thẩm định của các Sở, ngành có liên quan, UBND cấp huyện nơi thực hiện dự án.

c) Trong thời hạn 11 ngày kể từ ngày nhận được văn bản và hồ sơ của Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của mình, gửi Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh.

Ngoài ra, tùy vào nội dung điều chỉnh dự án đầu tư, Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh tổ chức lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan chuyên môn khác có liên quan hoặc của Bộ, ngành Trung ương (*nếu có*).

d) Trong thời hạn 09 ngày kể từ ngày nhận được ý kiến thẩm định của các Sở, ngành, địa phương có liên quan theo điểm c khoản này, Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh lập Báo cáo kết quả thẩm định, trình UBND tỉnh.

đ) Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được Báo cáo kết quả thẩm định của Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư. Trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do để Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh trả lời cho nhà đầu tư.

e) Trong thời hạn 01 ngày, Văn phòng UBND tỉnh trả kết quả đến Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam; đồng thời gửi kết quả cho Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh để lưu trữ vào hồ sơ của dự án đầu tư.

10. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh.

a) Nhà đầu tư nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam. Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam có trách nhiệm chuyển hồ sơ cho Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh trong thời hạn 01 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định.

b) Trong thời hạn 09 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam, Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh căn cứ bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật của tòa án, trọng tài lập Báo cáo kết quả thẩm định, trình UBND tỉnh.

Trong trường hợp cần thiết, Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh tổ chức lấy ý kiến thẩm định của các Sở, ngành có liên quan, UBND cấp huyện nơi thực hiện dự án.

c) Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận được Báo cáo kết quả thẩm định của Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư. Trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do để Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh trả lời cho nhà đầu tư.

đ) Trong thời hạn 01 ngày, Văn phòng UBND tỉnh trả kết quả đến Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam; đồng thời gửi kết quả cho Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh để lưu trữ vào hồ sơ của dự án đầu tư.

11. Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

a) Nhà đầu tư nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam. Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam có trách nhiệm chuyển hồ sơ cho Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh trong thời hạn 01 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định.

b) Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam, Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh gửi văn bản kèm theo hồ sơ, tài liệu có liên quan *(nếu có)* lấy ý kiến thẩm định của các Sở, ngành có liên quan, UBND cấp huyện nơi thực hiện dự án.

c) Trong thời hạn 06 ngày kể từ ngày nhận được văn bản và hồ sơ của , Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của mình, gửi Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh.

Ngoài ra, tùy vào nội dung điều chỉnh dự án đầu tư, Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh tổ chức lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan chuyên môn khác có liên quan hoặc của Bộ, ngành Trung ương *(nếu có)*.

d) Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được ý kiến thẩm định của các Sở, ngành, địa phương có liên quan theo điểm c khoản này, Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh lập Báo cáo kết quả thẩm định, trình UBND tỉnh hoặc cấp Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh cho nhà đầu tư *(đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh)*.

đ) Trong thời hạn 02 ngày kể từ ngày nhận được Báo cáo kết quả thẩm định của Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư. Trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do để Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh trả lời cho nhà đầu tư.

e) Trong thời hạn 01 ngày, Văn phòng UBND tỉnh trả kết quả đến Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam; đồng thời gửi kết quả cho Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh để lưu trữ vào hồ sơ của dự án đầu tư.

12. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư.

a) Nhà đầu tư nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam. Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam có trách nhiệm chuyển hồ sơ cho Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh trong thời hạn 01 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định.

b) Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam, Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh gửi văn bản kèm theo hồ sơ, tài liệu có liên quan (nếu có) lấy ý kiến thẩm định của các Sở, ngành có liên quan, UBND cấp huyện nơi thực hiện dự án.

c) Trong thời hạn 06 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản và hồ sơ của Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của mình, gửi Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh.

Ngoài ra, tùy vào mục tiêu, quy mô, đặc điểm của từng dự án, Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh tổ chức lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan chuyên môn khác có liên quan hoặc của Bộ, ngành Trung ương (nếu có).

d) Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được ý kiến thẩm định của các Sở, ngành, địa phương có liên quan theo điểm c khoản này, Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho nhà đầu tư và trả kết quả đến Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam.

13. Thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài.

a) Nhà đầu tư nộp hồ sơ đăng ký góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam. Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam có trách nhiệm chuyển hồ sơ cho Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh trong thời hạn 01 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định.

b) Trong thời hạn 02 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam, Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh gửi văn bản kèm theo hồ sơ, tài liệu có liên quan (nếu có) lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

c) Trong thời hạn 06 ngày kể từ ngày nhận được văn bản và hồ sơ của , Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của mình, gửi Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh.

d) Trong thời hạn 06 ngày kể từ ngày nhận được ý kiến thẩm định của các Sở, ngành, địa phương có liên quan theo điểm c khoản này, Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh xem xét việc đáp ứng điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp quy định tại khoản 2 Điều 24 của Luật Đầu tư năm 2020, khoản 4 Điều 65 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ và căn cứ ý kiến của các cơ quan có thẩm quyền để thông báo cho nhà đầu tư và trả kết quả đến Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam.

Chương IV

TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN LIÊN THÔNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Điều 10. Trách nhiệm của các Sở, Ban, ngành, đơn vị, địa phương liên quan

1. Trách nhiệm của Văn phòng UBND tỉnh.

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh xử lý, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, giải quyết các TTHC theo đúng thời gian quy định.

2. Trách nhiệm của các Sở, Ban, ngành, địa phương liên quan

a) Thực hiện đúng các quy định tại Quy chế này. Phối hợp thẩm định các dự án đầu tư về những nội dung thuộc phạm vi, chức năng quản lý của mình đảm bảo nội dung và thời gian quy định; chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung thẩm định của mình.

b) Kịp thời phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh để kiểm tra, thống nhất các nội dung cần thiết trong quá trình giải quyết. Trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản hồi về Sở Kế hoạch và Đầu tư hoặc Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 11. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh

1. Chủ trì triển khai và tổ chức thực hiện Quy chế này.

2. Chủ động phối hợp các đơn vị liên quan để kiểm tra, thống nhất các nội dung cần thiết trong quá trình giải quyết TTHC.

3. Theo dõi, đôn đốc các đơn vị liên quan thực hiện đúng quy trình giải quyết TTHC theo Quy chế này.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Điều khoản thi hành

Trong quá trình thực hiện Quy chế này, trường hợp có phát sinh khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tổng hợp gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để nghiên cứu, kịp thời tham mưu UBND tỉnh xem xét, giải quyết.

Trường hợp cơ quan nhà nước cấp trên ban hành văn bản có quy định khác với nội dung quy định tại Quy chế này thì thực hiện theo văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên; Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm rà soát các quy định có liên quan và phối hợp với các Sở, Ban, ngành để tham mưu UBND tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung Quy chế này./.

Phụ lục I
THỜI GIAN GIẢI QUYẾT LIÊN THÔNG CÁC TTHC LĨNH VỰC ĐẦU TƯ
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NAM DO SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ THỰC HIỆN
(Kèm theo Quy chế phối hợp thực hiện giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa liên thông thuộc lĩnh vực đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Nam)

Đơn vị tính: ngày

STT	Tên TTHC	Liên thông		THỜI GIAN GIẢI QUYẾT CỦA TỪNG CẤP, NGÀNH															Tổng thời gian giải quyết	Theo quy định của pháp luật hiện hành
				Cấp Huyện, TX, TP			Sở KH&ĐT			Các Sở, Ban, ngành có liên quan										
		Cơ quan chuyên ngành liên quan								Văn phòng UBND tỉnh			Trung tâm Phục vụ HCC							
		Huyện-Sở	Sở-cơ quan liên quan	Thời gian giải quyết	Thời gian luân chuyển hồ sơ	Tổng	Thời gian giải quyết	Thời gian luân chuyển hồ sơ	Tổng	Thời gian giải quyết	Thời gian luân chuyển hồ sơ	Tổng	Thời gian giải quyết	Thời gian luân chuyển hồ sơ	Tổng					
1	Thủ tục chấp thuận nhà đầu tư của UBND cấp tỉnh						10		10	9		9	3		3	1	1	2	24	34
2	Thủ tục điều chỉnh văn bản chấp thuận nhà đầu tư của UBND cấp tỉnh						12		12	11		11	5		5	1	1	2	30	34
3	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh						12		12	11		11	5		5	1	1	2	30	34
4	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh						12		12	11		11	5		5	1	1	2	30	34
5	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh						5		5	4		4			0		1	1	10	10
6	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh						12		12	11		11	5		5	1	1	2	30	34
7	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh						12		12	11		11	5		5	1	1	2	30	34
8	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh						12		12	11		11	5		5	1	1	2	30	34
9	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh						12		12	11		11	5		5	1	1	2	30	34

STT	Tên TTHC	Liên thông		THỜI GIAN GIẢI QUYẾT CỦA TỪNG CẤP, NGÀNH															Tổng thời gian giải quyết	Theo quy định của pháp luật hiện hành
				Cấp Huyện, TX, TP			Sở KH&ĐT			Các Sở, Ban, ngành có liên quan										
		Cơ quan chuyên ngành liên quan								Văn phòng UBND tỉnh			Trung tâm Phục vụ HCC							
		Huyện-Sở	Sở-cơ quan liên quan	Thời gian giải quyết	Thời gian luân chuyển hồ sơ	Tổng	Thời gian giải quyết	Thời gian luân chuyển hồ sơ	Tổng	Thời gian giải quyết	Thời gian luân chuyển hồ sơ	Tổng	Thời gian giải quyết	Thời gian luân chuyển hồ sơ	Tổng	Thời gian giải quyết	Thời gian luân chuyển hồ sơ	Tổng		
10	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh						12		12	11		11	5		5	1	1	2	30	34
11	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND tỉnh						12		12	11		11	5		5	1	1	2	30	34
12	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh						9		9			0	3		3	1	1	2	14	14
13	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư năm 2020 (khoản 4 Điều 54 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ)						4		4			0			0		1	1	5	5
14	Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư						8		8	6		6	2		2	1	1	2	18	18
15	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư						9		9	5		5			0		1	1	15	15
16	Thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài						8		8	6		6			0		1	1	15	15
17	Thẩm định và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu						10	1	11				2	1	3	0,5	0,5	1	15	25
18	Thẩm định và phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu						10	1	11				2	1	3	0,5	0,5	1	15	25

Phụ lục II
THỜI GIAN GIẢI QUYẾT LIÊN THÔNG CÁC TTHC LĨNH VỰC ĐẦU TƯ
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NAM DO BAN QUẢN LÝ CÁC KHU KINH TẾ VÀ KHU CÔNG NGHIỆP TỈNH THỰC HIỆN
(Kèm theo Quy chế phối hợp thực hiện giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa liên thông thuộc lĩnh vực đầu tư
trên địa bàn tỉnh Quảng Nam)

Đơn vị tính: ngày

STT	Tên TTHC	Liên thông		THỜI GIAN GIẢI QUYẾT CỦA TỪNG CẤP, NGÀNH															Tổng thời gian giải quyết	Theo quy định của pháp luật hiện hành
				Cấp Huyện, TX, TP			BQL các KKT&KCN			Các Sở, Ban, ngành có liên quan										
										Cơ quan chuyên ngành liên quan			Văn phòng UBND tỉnh			Trung tâm Phục vụ HCC				
		Huyện-Sở	Sở-cơ quan liên quan	Thời gian giải quyết	Thời gian luân chuyển hồ sơ	Tổng	Thời gian giải quyết	Thời gian luân chuyển hồ sơ	Tổng	Thời gian giải quyết	Thời gian luân chuyển hồ sơ	Tổng	Thời gian giải quyết	Thời gian luân chuyển hồ sơ	Tổng	Thời gian giải quyết	Thời gian luân chuyển hồ sơ	Tổng		
1	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh đối với dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh sân golf						14		14	11		11	5		5	1	1	2	32	32
2	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh						12		12	11		11	5		5	1	1	2	30	34
3	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh						5		5	4		4			0		1	1	10	10
4	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh						12		12	11		11	5		5	1	1	2	30	34
5	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh						12		12	11		11	5		5	1	1	2	30	34
6	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh						12		12	11		11	5		5	1	1	2	30	34
7	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh						12		12	11		11	5		5	1	1	2	30	34
8	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh						12		12	11		11	5		5	1	1	2	30	34
9	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND tỉnh						12		12	11		11	5		5	1	1	2	30	34

Đơn vị tính: ngày

STT	Tên TTHC	Liên thông		THỜI GIAN GIẢI QUYẾT CỦA TỪNG CẤP, NGÀNH															Tổng thời gian giải quyết	Theo quy định của pháp luật hiện hành
				Cấp Huyện, TX, TP			BQL các KKT&KCN			Các Sở, Ban, ngành có liên quan										
										Cơ quan chuyên ngành liên quan			Văn phòng UBND tỉnh			Trung tâm Phục vụ HCC				
		Huyện-Sở	Sở-cơ quan liên quan	Thời gian giải quyết	Thời gian luân chuyển hồ sơ	Tổng	Thời gian giải quyết	Thời gian luân chuyển hồ sơ	Tổng	Thời gian giải quyết	Thời gian luân chuyển hồ sơ	Tổng	Thời gian giải quyết	Thời gian luân chuyển hồ sơ	Tổng	Thời gian giải quyết	Thời gian luân chuyển hồ sơ	Tổng		
10	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh						9		9			0	3		3	1	1	2	14	14
11	Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư						8		8	6		6	2		2	1	1	2	18	18
12	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư						9		9	5		5			0		1	1	15	15
13	Thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài						8		8	6		6			0		1	1	15	15